

Unit 10: 読み物

じ どうはんばい き たいこく 自動販売機 大国 ニッポン

NHẬT BẢN – CƯỜNG QUỐC VỀ MÁY BÁN HÀNG TỰ ĐỘNG

東京の街は歩く。次々と目に入ってくるカラフルなデザインの自動販売機。日本を訪れた外国人は自動販売機が街中にある風景に驚くらしい。アメリカでは自動販売機はたいてい建物の中にあって、外に置かれていることはほとんどないが、日本ではどこにでも自動販売機がある。街の中だけでなく、田舎の誰も通らないような道や、山の中にさえ、自動販売機が置いてあるほどだ。

Nếu đi dạo trên đường phố ở Tokyo bạn sẽ thấy rất nhiều máy bán hàng tự động có thiết kế vô cùng đa dạng. Và có rất nhiều du khách nước ngoài khi tới Nhật Bản ngạc nhiên với quang cảnh đường phố tràn ngập máy bán hàng tự động. Ở Mỹ, máy bán hàng tự động chủ yếu ở bên trong các toà nhà, và hầu như không đặt ở bên ngoài. Nhưng trên khắp nước Nhật ở đâu cũng có, không chỉ ở trong thành phố mà ngay cả những nơi hiếm người qua lại như đường quê hay giữa rừng núi cũng có máy bán hàng tự động.

自動販売機はどここの国でも発達しているわけではなく、100万台以上ある国は世界でもアメリカと日本、そしてドイツだけだ。2005年のデータでは、アメリカが世界一（783万台）で、日本が世界二位（558万台）だったが、人口と国の広さを考えた場合、普及率は日本が世界一と言えるだろう。自動販売機による売り上げも日本が世界一で、日本一忙しい自動販売機は、1台で1か月に2万5000本の飲み物を売り、その売り上げは300万円にもなるという。

Không phải ở đâu cũng phát triển máy bán hàng tự động, những nước có từ 1 triệu máy trở lên trên thế giới chỉ có Mỹ, Nhật, và Đức. Theo dữ liệu năm 2005, thì Mỹ đứng đầu thế giới với 7.83 triệu máy, Nhật Bản đứng thứ 2 với 5.58 triệu máy. Nhưng nếu tính toán theo tỷ lệ diện tích và dân số của mỗi nước thì có thể nói mật độ máy bán hàng tự động của Nhật đứng đầu thế giới. Về doanh thu đem lại từ máy bán hàng tự động, Nhật Bản cũng đứng đầu thế giới, chiếc máy có công suất hoạt động nhiều nhất, 1 tháng bán được 25 000 chai nước uống đem lại doanh thu là 3 triệu Yên.

「お茶を買ったら温かかった」「自動販売機が話してびっくりした」というのは外国人からよく聞く話だ。日本の自動販売機は、夏には冷たい飲み物、冬には温かい飲み物というように、気温の変化に合わせて、飲み物を冷たくしたり、温かくしたりして出してくれる。また、話す自動販売機もある。例えば、ある飲み物のメーカーが関西地区に置いている「おしゃべり自動販売機」は、関西弁で話をするそうだ。お客が自動販売機の前に立つと、「いらっしゃいませ」ではなく「まいど！」と言い、おつりがない時は「すみません。今、つり銭^{せん}切らしてますねん」と、まるで関西人のように話すらしい。

Tôi được nghe từ rất nhiều người nước ngoài nói rằng: “Trà mua từ máy bán hàng tự động rất là ấm” hay “Tôi rất bất ngờ khi máy bán hàng tự động biết nói”. Để phù hợp với sự thay đổi của thời tiết, máy bán hàng tự động ở Nhật có thể làm mát đồ uống vào mùa hè, hâm nóng đồ uống vào mùa đông cho khách hàng. Mặt khác, cũng có chiếc máy có thể nói chuyện được. Ví dụ như máy bán hàng tự động “có thể nói chuyện” bằng giọng địa phương ở Kansai của một hãng đồ uống. Chiếc máy nói giống y như người Kansai vậy, khi khách hàng đứng trước chiếc máy, thay vì nói “Irasshaimase” – Xin chào quý khách” thì chiếc máy sẽ nói rằng: “Maido” – cảm ơn khách hàng lần nào cũng chiếu cố qua cửa hàng của chúng tôi”; hay khi tiền thừa không ra thì chiếc máy sẽ nói “xin lỗi, hiện tại tôi đang bị hết tiền lẻ rồi”.

この他にも、ひたばかりの豆でコーヒーをいれるとか、冷凍食品^{れいどう}を電子レンジで^{あたた}温めてから出す、カップラーメンにお湯を入れて出すといった自動販売機もあって、日本の自動販売機は^{おどろ}驚くほど^{かしこ}賢い。自動販売機で売っている商品も色々で、飲み物や食品は言うまでもなく、タバコからマンガ、週刊誌、CD、花、ネイルアート、ストッキング、おもちゃ、そして名刺までもある。

Ngoài chiếc máy này ra cũng có rất nhiều máy bán hàng tự động thông minh đến mức ngạc nhiên như: máy bán hàng có thể tự pha cà phê hạt vừa sấy xong, hay có thể hâm nóng đồ ăn đông lạnh bằng lò vi sóng, hay rót nước nóng vào mì cốc rồi mới đưa ra cho khách hàng. Sản phẩm ở máy bán hàng tự động cũng rất đa dạng, không chỉ có đồ uống đồ ăn, mà kể cả thuốc lá, truyện tranh, tạp chí theo tuần, CD, hoa, làm móng tay, quần tất, đồ chơi hay ngay cả danh thiếp cũng có.

では、日本では、なぜこのように広く自動販売機が普及^{ふきゅう}したのだろうか。一番の理由は犯罪が少なく安全だということだろう。泥棒^{どろぼう}にとって無人^{むじん}の販売機は「ここ

にはお金が入っているから、盗^{ぬす}んで下さいよ」と言っているように見える。したがって、犯罪^{はんざい}が多く危険な所では、販売機^{はんばいき}は壊^{こわ}され、中の現金はすぐに盗まれてしまう。日本は以前ほど安全ではなくなったと言われているが、海外の多くの国と比べれば、まだそれほど危険というわけではない。だから、自動販売機が外に置いてあっても、壊されるようなことはほとんどないのだ。

Vậy tại sao ở Nhật Bản lại phổ biến máy bán hàng tự động như vậy nhỉ? Lý do số một có lẽ là do Nhật Bản ít tội phạm và an toàn. Đối với kẻ trộm khi nhìn thấy những chiếc máy bán hàng không người như đang hàm ý rằng “tôi có tiền đó, hãy ăn lấy đi”. Do vậy, ở những nơi nguy hiểm có nhiều tội phạm thì những chiếc máy bán hàng tự động sẽ bị phá hỏng và tiền mặt sẽ bị lấy trộm ngay lập tức. Nhật Bản tuy bị cho rằng là không còn an toàn như trước kia nữa nhưng nếu so sánh với các nước khác thì không nguy hiểm tới mức vậy. Do đó, dù máy bán hàng tự động được đặt bên ngoài đi chăng nữa thì cũng rất hiếm khi bị làm hỏng.

『自動販売機の文化史』という本の著者である鷲^{わし}単^{つとむ}力^{りき}氏は、日本が自動販売機^{たいこく}大国となった理由として、「技術に対する信頼感^{しんらいかん}」と「自動化を好む社会」の二つを挙げている。確かに日本の高い技術力は世界的にも認められていて、日本製のものは車でも冷蔵庫^{れいぞうこ}でも性能^{せいノウ}がよく、なかなか壊れない。したがって、機械に対する信頼も高い。また、日本人は自動化されたものが好きだということも事実だろう。タクシーに乗れば、ドアが自動で開いたり閉まったりするし、電車の切符^ふを自動改札機^{かいさつき}に入れば、すぐに改札を通ることが出来るし、手をたたけば電気がつく電気スタンドまでもある。

Ngài Washizu Tsutomu người đã viết cuốn “Lịch sử văn hoá máy bán hàng tự động” đã trình bày lý do để Nhật Bản trở thành cường quốc về máy bán hàng tự động đó là: “Sự tin nhiệm vào kỹ thuật” và “xã hội yêu thích tự động hoá”. Đương nhiên kỹ thuật cao của Nhật Bản đang được thế giới công nhận, những sản phẩm của Nhật Bản từ ô tô đến tủ lạnh chất lượng đều rất tốt và ít khi bị hỏng. Vì vậy, lòng tin dùng với máy móc của Nhật Bản là rất cao. Mặt khác, cũng có sự thật là người Nhật rất thích những thứ được tự động hoá. Khi lên taxi, cửa sẽ tự động đóng-mở; khi lên tàu điện chỉ cần cho vé vào cửa soát vé tự động thì bạn có thể đi qua cửa soát vé ngay lập tức, hay chỉ cần vỗ tay thì điện sẽ tự động bật lên chẳng hạn...

ビジネスという点から考えると、コストがあまりかからないことも自動販売機が普及した理由の一つだ。自動販売機は、無人で24時間ものを売ることが出来る上に、街の中に置いてあるから商品の宣伝にも役に立つというわけだ。面白いことに、パリの街の主な通りには自動販売機が1台もないそうだ。日本が自動販売機大国になったのには、日本社会の特徴や日本人の考え方が大きく影響しているのかもしれない。

Nếu nhìn từ khía cạnh kinh doanh thì giá bán không cao lắm cũng chính là một trong những lý do để máy bán hàng tự động được phổ biến rộng khắp. Máy bán hàng tự động không cần có người vẫn có thể bán hàng suốt 24 giờ đồng hồ, cho nên nhờ đặt máy trong thành phố cũng giúp ích cho việc quảng bá sản phẩm. Một điểm thú vị là ở trên những con phố lớn của Paris không có lấy một chiếc máy bán hàng tự động nào. Đặc trưng về xã hội và cách suy nghĩ của người Nhật có thể đem lại ảnh hưởng rất lớn trong việc Nhật Bản trở thành cường quốc về máy bán hàng tự động.

自動販売機はいつでも利用できて便利だという一方で、エネルギーの無駄遣いとか未成年者でも酒やタバコが買えるなどといった批判がある。だが、このような批判に対しては、すでに様々な対策がとられている。例えば、省エネ対策の代表的なものには、エコベンダーと呼ばれる缶入りの飲み物のための自動販売機がある。エコベンダーは、夏の間（7月～9月）は午前中に商品を冷やしておき、電力消費がピークになる午後には冷やすのをやめるといった省エネ型自動販売機で、現在、ほとんど日本全国で使われている。このシステムの導入によって、1年の電力消費量が10%～15%減ったそうだ。未成年に酒やタバコを売らない対策としては、深夜の販売を規制するとか、IDカードや特別なICカードがないと買えないようにするといったことが行われている。

Máy bán hàng tự động một mặt thì rất tiện lợi do có thể sử dụng bất cứ lúc nào nhưng mặt khác lại bị lên án bởi sử dụng lãng phí hay vị thành niên vẫn có thể mua được thuốc lá và đồ uống có cồn. Tuy nhiên, với các tất cả các điểm phê phán này, Nhật Bản đều đưa ra những đối sách tương ứng. Với chiếc máy Ecobenda là chiếc máy bán hàng tự động tiết kiệm năng lượng, vào mùa hè (từ tháng 7 – 9) máy làm mát sản phẩm chỉ trong buổi sáng vì buổi chiều nhu cầu sử dụng điện lên cao. Việc đưa chiếc máy Ecobenda vào hệ thống, đã giảm lượng tiêu thụ điện trong vòng 1 năm là từ 10~15%. Nhật Bản còn thực hiện đối sách với việc không bán thuốc lá hay đồ uống có cồn cho vị thành niên bằng cách: hạn chế bán hàng vào ban đêm hay phải có thẻ căn cước hoặc thẻ IC đặc biệt mới có thể mua được.

日本中のどんな所にもあって、日本の特徴の一つと言える自動販売機。ある調査によると、日本人の 8 割以上が生活に必要なものだと答えている。最近では飲み物を買うと募金ほきんが出来る「チャリティー自販機」も増えているそうだ。便利なだけでなく、楽しくて、社会の役にも立つ自動販売機！これからも日本の自動販売機はどんどん進化を続けていこう。将来、どんな自動販売機が出てくるか楽しみである。

Trên khắp đất nước, đâu cũng có máy bán hàng tự động được coi là một trong những đặc trưng của Nhật Bản. Theo kết quả một cuộc điều tra thì có trên 80% dân số Nhật Bản trả lời rằng máy bán hàng tự động là cần thiết trong cuộc sống. Gần đây, có xu hướng gia tăng máy bán hàng tự động Charity có thể quyên góp tiền ủng hộ khi bán đồ uống. Máy bán hàng tự động không chỉ tiện lợi mà còn thú vị, giúp ích cho xã hội. Từ nay về sau chắc chắn máy bán hàng tự động của Nhật Bản còn thay đổi nhiều. Chúng ta hãy cùng chờ đón xem tương lai loại máy bán hàng tự động nào sẽ xuất hiện nhé.